

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2018/HS-ST.

Ngày: 30/10/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Tấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Hồng Gái

Bà Vũ Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phúc- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hữu Dự- Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Phước A- sinh năm: 1972; Tại Kiên Giang

Tên gọi khác: Tý.

Nơi Đăng ký nhân khẩu thường trú: đường M, khu phố Đ, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: đường M, khu phố Đ, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa : 02/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Phạm Văn A1 (đã chết) và bà: Trần Thị Th (đã chết). Anh (chị) em ruột: gồm 07 người, lớn nhất

sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1980, bị cáo là người con thứ tư trong gia đình; Bị cáo từng có 02 đời vợ; vợ thứ nhất: Nguyễn Thị Thu P – sinh năm 1975 (ly hôn năm 1997); Vợ thứ 2: Trần Thị Tuyết M – sinh năm 1974 (ly hôn năm 2015); Bị cáo không có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự phúc thẩm số 96/HSPT Ngày 19/8/1994 bị tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân”

- Tại bản án hình sự phúc thẩm số 149/HSPT Ngày 10/8/2001 bị tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 năm tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

- Tại bản án hình sự phúc thẩm số 175/HSPT Ngày 15/11/2007 bị tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 07 năm tù giam về tội “Cướp tài sản”

Các bản án này đều đã được xóa án tích

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2018 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh Võ Phước L1– Sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa Chỉ: Khu phố S, thị trấn S, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Người làm chứng: Mai Văn B – sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ : Khu phố S, thị trấn S, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 21/12/2017, Phạm Phước A đang uống cà phê ở khu vực gần chợ 30/4 thấy Bùi Văn L (sinh năm 1954, ngụ tại khu phố x, phường B, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang) điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát số 68D1 – 001.70 (xe của Lê Thanh T là người quen cho L mượn) chạy ngang thì A gọi L dừng lại nói chuyện. A rủ L đến nhà bà Phạm Thị Cẩm Th là chị của A ở khu phố M, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang để xin tiền thì L đồng ý. Sau đó, A điều khiển xe 68D1 – 001.70 chở L đến nhà bà Thu. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22/12/2017, A và L đi đến khu vực khu

phố Sơn Tiến, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất. A nhìn thấy trước nhà anh Võ Phước L1 có 01 chiếc xe kéo bằng kim loại (là xe của Trần Văn C cho L1 mượn) không có người trông coi thì nảy sinh ý định trộm cắp nên dừng xe lại cặp mé đường. Lúc này L xuống xe đi vệ sinh còn A đi đến kéo chiếc xe kéo lại chỗ đậu xe mô tô rồi nói với L đem chiếc xe kéo đi bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. L không đồng ý nhưng A nói đã lỡ lấy trộm rồi thì cứ tiếp tục lấy trộm thì L đồng ý. A lên xe mô tô ngồi phía trước điều khiển còn L ngồi phía sau hai tay nắm hai tay kéo của chiếc xe kéo rồi cả hai kéo xe lưu thông trên Quốc lộ 80 về hướng về thành phố Rạch Giá. Lúc này có anh Mai Văn Bân nhìn thấy A, L lấy trộm xe kéo của anh L1 thì điện thoại cho Hồ Văn Q biết, Q gọi điện cho L1 biết. Sau đó Q, L1 cùng với Phan Minh K, Võ Thị Hương N dùng xe mô tô đuổi theo. A và L bỏ chạy đến cổng Thầy Xếp, xã Mỹ Lâm, nghe tiếng truy hô nên L bỏ chiếc xe kéo lại sau đó đến khu vực ấp Hưng Giang, xã Mỹ Lâm thì cả hai té ngã nên bị bắt giữ và chuyển giao Công an thị trấn Sóc Sơn. Sau khi làm việc, do A, L té xe bị thương được cho bảo lãnh chờ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã kết thúc điều tra đề nghị truy tố đối với Bùi Văn L. Riêng Phạm Phước A đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã ra quyết định truy nã. Đến ngày 14/7/2018, thì bắt được At heo quyết định truy nã.

Về vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã thu giữ:

- 01 (một) chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại dài 2,6m, rộng 0,81m và cao 0,4m (xe đã qua sử dụng).
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ZONGSHEN, biển số 68D1 – 001.70, màu vàng – đen (xe đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 02/KLĐGTS ngày 12/01/2018 của Hội đồng thẩm định giá trong tố tụng hình sự huyện Hòn Đất đã kết luận giá trị còn lại của chiếc xe kéo 02 bánh tự chế bằng kim loại là: 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 49/CT – VKS, ngày 05/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Phạm Phước A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã trả lại chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại cho anh Võ Phước L1 là chủ sở hữu. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu ZONGSHEN, biển số 68D1 – 001.70, màu vàng – đen đã được Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất tuyên trả lại cho Lê Thanh Tùng là chủ sở hữu theo bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HSST ngày 27/6/2018, nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với Bùi Văn L là đồng phạm tham gia trộm cắp tài sản cùng với A đã bị Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất xử phạt 06 tháng tù giam theo bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HSST ngày 27/6/2018.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố được công bố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo đã biết việc làm của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà viện kiểm sát đã truy tố như sau: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22/12/2017 tại khu phố Sơn Tiến, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, Phạm Phước A và Bùi Văn L đã lợi dụng đêm tối, trộm cắp tài sản là chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại trị giá 2.250.000 đồng của anh Võ Phước L1 thì bị bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Phước A đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo Phạm Phước A là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Phước A là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi và trí tuệ, bị cáo đã từng bị xét xử về các tội xâm phạm sở hữu, lẽ ra sau khi chấp hành xong bản án được trở về với gia đình và xã hội bị cáo phải lao động chân chính tạo ra của cải nuôi sống bản thân và gia đình, giúp ích cho xã hội. Nhưng do lười biếng không chịu lao động, không chịu làm ăn chân chính mà đi tìm kiếm xem ai có tài sản quản lý sơ hờ thì trộm cắp để bán lấy tiền phục vụ cho bản thân, từ đó dẫn đến bị cáo phạm tội như ngày hôm nay, hậu quả từ hành vi trộm cắp của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây tác động xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người rủ rê lôi kéo Bùi Văn L thực hiện tội phạm, tuy nhiên giữa bị cáo và Bùi Văn L khi thực hiện tội phạm không có phân công phân nhiệm, nên chỉ là đồng phạm giản đơn, bị cáo có nhân thân chưa tốt, nên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra,

[4] Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 175/HSPT Ngày 15/11/2007 bị tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 07 năm tù giam về tội “Cướp tài sản” bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 19/01/2014. Do bị cáo phạm tội ngày 21/12/2017 trước thời điểm bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2, nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội, áp dụng các quy định bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có lợi cho

người phạm tội để không tính án tích của bản án này cho bị cáo nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm”.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo trộm cắp chưa gây thiệt hại, có giá trị không lớn; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 điều 51 BLHS, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử miễn xét

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã trả lại chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại cho anh Võ Phước L1 là chủ sở hữu. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu ZONGSHEN, biển số 68D1 – 001.70, màu vàng – đen đã được Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất tuyên trả lại cho Lê Thanh Tùng là chủ sở hữu theo bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HSST ngày 27/6/2018, nên Hội đồng xét xử miễn xét

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 2, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Phước A phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Phạm Phước A (Tý) **09** (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 14/7/2018

2. Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH quy định về lệ phí án phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Phước A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo chí có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND tỉnh Kiên Giang
- VKSND huyện Hòn Đất
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hòn Đất
- Nhà tạm giữ CA huyện Hòn Đất
- Chi cục THA DS huyện Hòn Đất
- Sở Tư pháp
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Tấn